

Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ngãi

Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Phổ thông Trung học Kontum

Mã đơn vị: 1049800

Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 09b-CK/TC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP

(Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025)

STT		Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất										Công khai về nhà										Ghi chú
			Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)							Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))							
					Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp			Sử dụng khác	Nguyên giá	Giá trị còn lại			Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp			Sử dụng hỗn hợp	Sử dụng khác				
						Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê							Liên doanh, liên kết	Không kinh doanh	Kinh doanh			Cho thuê	Liên doanh, liên kết		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22		
	Quyền sử dụng đất tại 457 Trần Phú - phường Kon Tum- tỉnh Quảng Ngãi	11.258	211.354.704		11.258																		
2	Nhà đa năng																						
3	Nhà Hiệu Bộ									2011	925	3.924.598	551.547		925								
4	Nhà học 12 phòng									2002	487	996.958	538.357		487								
5	Phòng học bộ môn và thí nghiệm									2013	1.118	5.239.645	2.724.615		1.118								
6	Trường học 18 lớp, 3 tầng									2006	1.260	2.183.962	1.378.741		1.260								
Tổng cộng:		11.258	211.354.704		11.258						6.236	16.851.798	7.736.798		6.236								

DLTS.VN

Ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025)

QLT.S.VP

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

Ngày 04 tháng 8 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)

Nguyễn Hải Nam



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hải Nam

Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ngãi
Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Phổ thông Trung học Kontum
Mã đơn vị: 1049800
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 09a-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẴM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG
(Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025)

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhân hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
	Tổng cộng	0	0	0	0					0	0		0

Người lập báo cáo
(Ký, họ tên)

Ngày 04 tháng 8 năm 2025
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên và đóng dấu)


Nguyễn Hải Nam



HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Hải Nam

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CỎ ĐỊNH KHÁC
(Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025)

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nguyên đồng)					Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguyên ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Tài sản cố định khác		400	11.013.975	11.013.975		2.062.410							
1	Bài thí nghiệm chuẩn độ	Phòng Thiết bị - thí nghiệm	1	42.208	42.208									
2	Máy vi tính dành cho giáo viên	Trường THPT KT	1	14.400	14.400									
3	Máy vi tính bàn giáo viên D500SC-511400050W	Phòng tin học	1	20.317	20.317		8.127		x					
4	Máy tính xách tay HP15 AY052TX SKYLAKE Máy tính xách tay Dell Vostro 3520 (P112F) Intel Core i5- 1235U 8GB 256GB 15.6" FHD	Trường THPT KT	1	25.290	25.290									
5	Intel Iris Xe Graphics Dos	Trường THPT KT	1	15.000	15.000		12.000		x					
	Carbon Black Máy tính xách tay Dell Vostro 3520 (P112F) Intel Core i5- 1235U 8GB 256GB 15.6" FHD	Trường THPT KT	1	15.000	15.000		12.000			x				
6	Intel Iris Xe Graphics Dos													
7	Carbon Black Máy tính xách tay Acer Core i3- 4005U	Trung học phổ thông Kon Tum	1											
8	máy tính xách tay HP15- da1033TX	Trường THPT KT	1	24.984	24.984									
9	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
10	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
11	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)					Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
12	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
13	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
14	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
15	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
16	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
17	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
18	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
19	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
20	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
21	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
22	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
23	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
24	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795							
25	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
26	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795							
27	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795							
28	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795							
29	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795							
30	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795							
31	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795							
32	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795							
33	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795							
34	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795							
35	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795							
36	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795							
37	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795							

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)						Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác	
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
38	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795								
39	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795								
40	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795								
41	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795								
42	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795								
43	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795								
44	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795								
45	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795								
46	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795								
47	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795								
48	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795								
49	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795								
50	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000								
51	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000								
52	Máy tính để bàn PC Dell 3250 ST	Phòng Hiệu phó Lập	1	11.990	11.990										
53	Máy tính để bàn PC Dell 3250 ST	Phòng Phó hiệu trưởng : Lê Thị Thu Nga	1	11.990	11.990										
54	Máy tính để bàn PC Dell 3250 ST	Phòng Hiệu phó Trương	1	11.990	11.990										
55	Máy tính để bàn PC Dell 3250 ST	Phòng giáo vụ (Ngọc Anh)	1	11.990	11.990										
56	Máy tính để bàn PC Dell 3250 ST	Văn phòng	1	11.990	11.990										
57	Máy tính để bàn PC Dell 3250 ST	Phòng Kế toán	1	11.990	11.990										
58	Máy tính để bàn PC Dell 3046SFF (13-6100)	Phòng Hiệu trưởng	1	12.870	12.870										
59	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160										
60	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160										
61	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160										

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)										Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác					
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15					
62	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
63	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
64	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
65	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
66	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
67	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
68	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
69	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
70	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
71	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
72	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
73	Máy tính Dell (mua sắm TBPNN)	Trung học phổ thông Kon Tum	1	24.500	24.500														
74	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000												
75	Máy tính Dell Inspiron 5559 (N5559C)	Trung học phổ thông Kon Tum	1	24.500	24.500														
76	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000												
77	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000												
78	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000												
79	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000												
80	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000												
81	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000												
82	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000												
83	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000												
84	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000												
85	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000												
86	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000												

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)					Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
87	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
88	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
89	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
90	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
91	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
92	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
93	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
94	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
95	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
96	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
97	Máy tính đồng bộ HP	Phòng tin học	1	15.000	15.000		6.000							
98	Máy tính Dell Inspiron 5559 (N5559C)	Trung học phổ thông Kon Tum	1	24.500	24.500		6.000							
99	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160									
100	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795							
101	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795							
102	Tivi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900							
103	Tivi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900							
104	Tivi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900							
105	Tivi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900							
106	Tivi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900							
107	Tivi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900							
108	Tivi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900							

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)					Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác	
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
109	Tivi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900								
110	Tivi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900								
111	Tivi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900								
112	Tivi LG	Trường THPT KT	1												
113	Tivi LG	Trường THPT KT	1	33.490	33.490										
114	Tivi Hisense Model 100Q7N (100 inch)	Trung học phổ thông Kon Tum	1	49.700	49.700		39.760		x						
115	Ti vi Panasonic 25 in Siêu phẳng	Trường THPT KT	1												
116	Ti vi GL (Sở cấp gói mua sắm TBPNN)	Trường THPT KT	1	33.490	33.490										
117	Ti vi dây học thông minh VTB 55 inch	Trường THPT KT	1	29.313	29.313										
118	Ti vi dây học thông minh VTB 55 inch	Trường THPT KT	1	29.313	29.313										
119	Ti vi dây học thông minh VTB 55 inch	Trường THPT KT	1	29.313	29.313										
120	Ti vi dây học thông minh VTB 55 inch	Trường THPT KT	1	29.313	29.313										
121	Ti vi dây học thông minh VTB 55 inch	Trường THPT KT	1	29.313	29.313										
122	Ti vi dây học thông minh VTB 55 inch	Trường THPT KT	1	29.313	29.313										
123	Tivi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900								
124	Ti vi dây học thông minh VTB 55 inch	Trường THPT KT	1	29.313	29.313										
125	Tivi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900								
126	Tivi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900								

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)										Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác					
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15					
127	Tu u ho sơ go -Danh cho phong chuyên môn - Chất liệu: Gỗ đinh hương đã qua xử lý -Kích thước: (2.3*0.55*1.8)m	Phòng chuyên môn	1	18.500	18.500		16.188		x										
128	Tu hỏ sơ bằng gỗ đinh hương (KT 0,50mX1,15mX2,00m)	Phòng chuyên môn	1	16.400	16.400		12.300		x										
129	Tu hỏ sơ bằng gỗ đinh hương (KT 0,50mX1,15mX2,00m)	Phòng chuyên môn	1	16.400	16.400		12.300		x										
130	Tu đưng thiết bị thí nghiệm hóa sinh	Phòng Thiết bị - thí nghiệm	1	18.800	18.800														
131	Tu đưng hỏ sơ kiểm định chất lượng	Trường THPT KT	1	12.000	12.000		4.500												
132	Ti viUHD Samsung 75 inch UA75UA770KXXV	Phòng chuyên môn	1	23.500	23.500		23.500		x										
133	Ti vi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900												
134	Ti vi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900												
135	Ti vi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900												
136	Ti vi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900												
137	Ti vi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900												
138	Ti vi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900												
139	Ti vi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900												
140	Ti vi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900												
141	Ti vi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900												
142	Ti vi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900												
143	Ti vi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900												

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngìn đồng)					Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
144	Tivi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900							
145	Tivi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900							
146	Tivi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900							
147	Tivi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900							
148	Tivi VTB 4K 55inch	Trung học phổ thông Kon Tum	1	14.500	14.500		2.900							
149	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795							
150	Ti vi dạy học thông minh VTB 55 inch	Trường THPT KT	1	29.313	29.313									
151	Thiết bị tra cứu sách Kiosk màn hình cảm ứng 32" gồm: - Trụ Kiosk đặt đứng - Chất liệu: Thép sơn tĩnh điện - Màn hình cảm ứng tra cứu - Loại cảm ứng: Đa điểm - Kích thước LCD: 32" - Độ phân giải: Full HDD - Máy tính điều	Phòng Thư viện	1	64.000	64.000		51.200		x					
152	Ôn áp lioa 20KVA	Phòng Hiệu phó Lập	1	14.864	14.864									
153	Ôn áp Lioa 20KVA	Văn phòng	1	13.750	13.750									
154	Ôn áp Lioa 1 pha 20KVA	Phòng tin học	1	17.300	17.300									
155	Ôn áp Lioa 1 pha 20KVA	Phòng tin học	1	17.300	17.300									
156	Ôn áp 20KVA (phòng máy)	Phòng tin học	1	24.099	24.099		9.640		x					
157	Nhà vệ sinh giáo viên (HTB)	Trường THPT KT	1	19.457	19.457									
158	Nhà kho	Trường THPT KT	1	14.930	14.930		747							
159	Nhà để xe học sinh	Trường THPT KT	1	289.493	289.493									
160	Nguồn điện, 2...12V AC/DC, 5A	Trường THPT KT	1	15.950	15.950									
161	Miev 16 line MX2004 (âm thanh)	Trường THPT KT	1	15.036	15.036									
162	Micro không dây JTS US-903DC	Trường THPT KT	1	14.880	14.880									

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)					Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác	
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
163	Micro không dây JTS US-903DC	Trường THPT KT	1	14.880	14.880										
164	Micro cổ ngỗng để bàn	Trường THPT KT	1	24.400	24.400										
165	Máy vi tính xách tay Dell Inspiron N3476 I5- 8250U	Phòng Hiệu trưởng	1	15.000	15.000		12.000		x						
166	Máy vi tính xách tay Deel i7559	Trường THPT KT	1	24.921	24.921										
167	Máy vi tính xách tay Deel i7559	Trường THPT KT	1	24.921	24.921										
168	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795								
169	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795								
170	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795								
171	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795								
172	Máy vi tính HP	Phòng tin học	1	16.988	16.988		6.795								
173	Phần mềm hệ thống đánh giá chất lượng giáo dục Edu.index (Phiên bản dành cho trường)	Trung học phổ thông Kon Tum	1	19.800	19.800		15.840		x						
174	Thiết bị va phụ kiện điện cho lớp học	Trường THPT KT	1												
175	Phần mềm quản lý thư viện điện tử - thư viện số BielJB (Phiên bản dành cho trường)	Phòng Thư viện	1	16.150	16.150		12.920								
176	Phần mềm tạo đề và chấm thi trắc nghiệm MrTEST 6.0s	Trung học phổ thông Kon Tum	1	27.320	27.320		5.464		x						
177	Thiết bị thí nghiệm Lý, Hóa, Sinh	Phòng Thiết bị - thí nghiệm	1	68.480	68.480										
178	Thiết bị tạo ứng	Phòng Thiết bị - thí nghiệm	1	10.850	10.850										
179	Thiết bị sân khấu nhà Đa Năng	Trường THPT KT	1	191.960	191.960										

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai					Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
180	Thiết bị quang phân phối AP hỗ trợ nguồn DC trực tiếp và Nguồn qua Ethernet Nguồn điện DC 8,9W/14,2W, Nguồn điện Poe (802.11at) 11W/16,5W, (802.3af) 11W/13,5W 2.4 GHz (575 Mbps) and 5 GHz (1,2 Gbps) Quản lý	Phòng Thư viện	1	13.500	13.500		10.800		x					
181	Thiết bị mạng và phụ kiện	Trường THPT KT	1											
182	Thiết bị mạng và phụ kiện	Trường THPT KT	1											
183	Thiết bị lớp 11	Phòng Thiết bị - thí nghiệm	1	80.146	80.146									
184	Thiết bị dạy học lớp 12 phần ban	Phòng Thiết bị - thí nghiệm	1	146.159	146.159									
185	Thiết bị chuyên mạch Cisco SG300-52 (SRW2048-K9) 1met bị chuyên mạch • 2 SFP 1GbE ports • 8 RJ-45 autosensing Class 4 PoE 10/100/1000 • Hỗ trợ IEEE 802.1Q VLAN :256 VLAN • Hỗ trợ Static IPv4 routing • Hỗ trợ Auto-voice VLAN Cầu hình Thiết Bị : • Throughput: 14.88 Mpps • Switching Capacity: 20 Gbps • Packet size : 64B •	Phòng Thiết bị - thí nghiệm	1	24.951	24.951									
186	trợ Static IPv4 routing • Hỗ trợ Auto-voice VLAN Cầu hình Thiết Bị : • Throughput: 14.88 Mpps • Switching Capacity: 20 Gbps • Packet size : 64B •	Phòng Thư viện	1	10.120	10.120		8.096		x					
187	Nguồn điện vào : 100 – 127 / 200V Thiết bị biến điện hiện tượng rơi tự do	Phòng Thiết bị - thí nghiệm	1	77.508	77.508									
188	Sửa chữa nhà vệ sinh, sơn với	Trường THPT KT	1	342.345	342.345									
189	Smart Tivi Samsung 4K Crystal UHD 85 inch UA85BU8000	Phòng chuyên môn	1	35.000	35.000		28.000		x					
190	Sân thể thao cầu lông	Trường THPT KT	1	24.485	24.485									
191	Sân đường nội bộ	Trường THPT KT	1	113.325	113.325									

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)										Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác					
					Nguyên ngân sách	Nguồn khác													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15					
192	Sân cầu lông (Thảm sân cầu lông KT 108m2, bộ cọc lưới)	Phòng chuyên môn	1	43.524	43.524		43.524		x										
193	Sân cầu lông (Thảm sân cầu lông KT 108m2, bộ cọc lưới)	Phòng chuyên môn	1	43.524	43.524		43.524		x										
194	Sân bóng rổ	Trường THPT KT	1	400.000	400.000		120.000												
195	Sân bê tông (nhà hiệu bộ)	Trường THPT KT	1	46.256	46.256														
196	Phản mềm tô chức và chấm thi trắc nghiệm Mrttest	Phòng chuyên môn	1	22.000	22.000		4.400												
197	Phản mềm thời khóa biểu 2022	Trường THPT KT	1	15.000	15.000		6.000		x										
198	Phản mềm quản lý trường học	Trung học phổ thông Kon Tum	1	15.000	15.000		3.000												
199	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
200	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
201	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
202	Loa Jolly 12 Ba	Trường THPT KT	1	29.900	29.900														
203	Loa Jolly 12 Ba	Trường THPT KT	1	29.900	29.900														
204	Loa Jolly 12 Ba	Trường THPT KT	1	29.900	29.900														
205	Loa Jolly 12 Ba	Trường THPT KT	1	29.900	29.900														
206	Loa Jolly 12 Ba	Trường THPT KT	1	29.900	29.900														
207	Loa EvoMaxX 6a	Trường THPT KT	1	29.900	29.900														
208	Loa EvoMaxX 6a	Trường THPT KT	1	47.800	47.800														
209	Loa EvoMaxX 6a	Trường THPT KT	1	47.800	47.800														
210	Loa EvoMaxX 6a	Trường THPT KT	1	47.800	47.800														
211	Loa EvoMaxX 6a	Trường THPT KT	1	47.800	47.800														
212	Loa EvoMaxX 6a	Trường THPT KT	1	47.800	47.800														
213	Loa (đúc)	Trường THPT KT	1	30.073	30.073														
214	Kệ sắt 7 tầng	Phòng Kế toán	1	15.200	15.200														

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)										Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác					
					Nguyên ngân sách		Nguồn khác													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15						
215	Kệ gỗ MDF trung bày sách 8 (12-2023) (3350 x 350 x 3300)mm : MSP : KTBS-8	Phòng Thư viện	1	23.500	23.500		20.563													
216	Kệ gỗ MDF trung bày sách 8 (12-2023) (3350 x 350 x 3300)mm : MSP : KTBS-8	Phòng Thư viện	1	23.500	23.500		20.563													
217	Kệ gỗ MDF trung bày sách 6 (12-2023) (2200 x 350 x 3300)mm : MSP : KTBS-6	Phòng Thư viện	1	15.670	15.670		13.711													
218	Kệ gỗ MDF trung bày sách 6 (12-2023) (2200 x 350 x 3300)mm : MSP : KTBS-6	Phòng Thư viện	1	15.670	15.670		13.711													
219	Kệ gỗ MDF trung bày sách 5 (12-2023) (4650 x 350X x 3300)mm : MSP : KTBS-5	Phòng Thư viện	1	35.000	35.000		30.625		x											
220	Kệ gỗ MDF trung bày sách 5 (12-2023) (4650 x 350X x 3300)mm : MSP : KTBS-5	Phòng Thư viện	1	35.000	35.000		30.625		x											
221	Kệ gỗ MDF trung bày sách 5 (12-2023) (4650 x 350X x 3300)mm : MSP : KTBS-5	Phòng Thư viện	1	35.000	35.000		30.625		x											
222	Kệ gỗ MDF trung bày sách 5 (12-2023) (4650 x 350X x 3300)mm : MSP : KTBS-5	Phòng Thư viện	1	35.000	35.000		30.625		x											
223	Loa Jolly 12 Ba	Trường THPT KT	1	29.900	29.900				x											
224	Kệ gỗ MDF trung bày sách 4 (thư viện- 12-2023) (5200 x 350X x 3300)mm : MSP : KTBS-4	Phòng Thư viện	1	38.900	38.900		34.038		x											
225	Loa Kéo Bình & Điện Nantomax Pro-218G	Phòng âm thanh loa máy (Thanh)	1	18.000	18.000		18.000			x										
226	Loa liên công xuất MaxX 4a	Trường THPT KT	1	39.800	39.800															
227	Máy điều hòa	Trường THPT KT	1	21.000	21.000															
228	Máy chụp ảnh Canon EOS R 100	Trường THPT KT	1	19.980	19.980															
229	Máy chủ Deel PowerEdge T630	Phòng tin học	1	82.519	82.519		15.984													

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)										Mục đích sử dụng				
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác				
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác												
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15				
230	Máy chiếu Panasonic 353	Trường THPT KT	1	18.040	18.040													
231	Máy chiếu Panasonic 353	Trường THPT KT	1	18.040	18.040													
232	Máy chiếu Panasonic 353	Trường THPT KT	1	18.040	18.040													
233	Máy chiếu Panasonic 353	Trường THPT KT	1	18.040	18.040													
234	Máy chiếu Panasonic 353	Trường THPT KT	1	18.040	18.040													
235	Máy chiếu Hpec H-351C	Trường THPT KT	1	18.040	18.040													
236	Máy chiếu đa phương tiện San YoPLC-XW	Trường THPT KT	1	27.900	27.900													
237	Máy chiếu đa năng tích hợp công nghệ tương tác điện tử Acto	Trường THPT KT	1	35.600	35.600													
238	Máy chiếu đa năng Casio XJ-F100W	Trường THPT KT	1	47.248	47.248													
239	Máy cassette Sony S200L	Trường THPT KT	1	22.336	22.336													
240	Màn hình tivi Panasonic 55 inch TH	Trường THPT KT	1	22.336	22.336													
241	Màn hình tivi Panasonic 55 inch TH	Trường THPT KT	1	22.336	22.336													
242	Màn hình LED tương tác 65" INNO ITV-651	Trường THPT KT	1	82.819	82.819													
243	Màn hình hiển thị (Ti vi) Hiện thị: Kích thước màn hình: 86 inch Kính cường lực bảo vệ: dày tối thiểu 4mm Công nghệ Panel: D-LED; Hình ảnh: Chuẩn hình ảnh, video hỗ trợ: PAL/SECAM, 480i, 576i, 480p, 576p, 720p, 1080i, 1080p, 2160p; Âm thanh: Ngõ ra: Loa 40W (Song kênh 20W x 2) Hiệu ứng: Hỗ trợ âm thanh vòm Điều chỉnh: Tiêu chuẩn/ Phim/ Âm nhạc/ Người dùng; Smart TV: Hệ điều hành: Tích hợp	Phòng Thư viện	1	62.000	62.000		49.600		x									

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)						Mục đích sử dụng										
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác						
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác														
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15						
244	Màn chiếu rộng 1,8m Puduk	Trung học phổ thông Kon Tum	1																	
245	Màn che nắng nhà hiệu bộ	Trường THPT KT	1	17.010	17.010															
246	Màn che nắng (Phòng TNTH)	Trường THPT KT	1	13.430	13.430															
247	Loa thùng HiMaxX 60a	Trường THPT KT	1	78.500	78.500															
248	Loa liên công xuất MaxX 4a	Trường THPT KT	1	39.800	39.800															
249	Máy điều hòa Daikin FTK V50NVMV GasR32	Phòng Hiệu trưởng	1	27.940	27.940															
250	Kệ gỗ MDF trưng bày sách 4 (thư viện- 12-2023) (5200 x 350X x 3300)mm : MSP : KTBS-4	Phòng Thư viện	1	38.900	38.900		34.038		x											
251	Kệ gỗ MDF trưng bày sách 4 (thư viện- 12-2023) (5200 x 350X x 3300)mm : MSP : KTBS-4	Phòng Thư viện	1	38.900	38.900		34.038		x											
252	Bộ thiết bị khảo sát các định luật chất khí	Phòng Thiết bị - thí nghiệm	1	18.350	18.350		5.505													
253	Bộ thiết bị khảo sát các định luật chất khí	Phòng Thiết bị - thí nghiệm	1	18.350	18.350		6.423													
254	Bộ thiết bị điều chế khí từ chất lỏng và chất khí	Phòng Thiết bị - thí nghiệm	1	15.340	15.340		3.835													
255	Bộ thí nghiệm về tính điện biểu diễn	Phòng Thiết bị - thí nghiệm	1	476.670	476.670															
256	Bộ thí nghiệm thực hành về quang hình trên trục quang học	Phòng Thiết bị - thí nghiệm	1	85.000	85.000															
257	Bộ thí nghiệm thực hành quang hình học	Phòng Thiết bị - thí nghiệm	1	25.420	25.420															
258	Bộ thí nghiệm quang hình học biểu diễn	Phòng Thiết bị - thí nghiệm	1	16.900	16.900		6.084													
259	Bộ thí nghiệm khảo sát rơi tự do. Xác định gia tốc trọng trường	Phòng Thiết bị - thí nghiệm	1	91.050	91.050		22.763													
260	Bộ thí nghiệm hô hấp ở thực vật	Phòng Thiết bị - thí nghiệm	1	47.870	47.870		11.968													

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)					Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
261	Bộ thí nghiệm cơ học biến diễn trên bảng từ	Phòng Thiết bị - thí nghiệm	1	43.000	43.000									
262	Bộ lưu điện Eaton 2000VA/1400W	Phòng tin học	1	15.344	15.344									
263	Bộ khuếch đại đường truyền HiClass V	Trường THPT KT	1	15.000	15.000									
264	Bộ dụng cụ đo lường PTN	Phòng Thiết bị - thí nghiệm	1	16.600	16.600		5.976							
265	Bộ điều khiển giáo viên HiClass V	Phòng Thiết bị - thí nghiệm	1	27.200	27.200									
266	Bộ điều chế khí đa năng	Phòng Thiết bị - thí nghiệm	1	27.180	27.180		6.795							
267	Bộ cấu hình động mạch và tĩnh mạch	Phòng Thiết bị - thí nghiệm	1	17.510	17.510		4.378							
268	Bảng thông tin của Đoàn trường	Phòng Đoàn	1	12.479	12.479		1.560							
269	Bảng chống lóa Đa năng	Trường THPT KT	1	25.000	25.000									
270	Bảng chống lóa đa năng	Trường THPT KT	1	15.900	15.900									
271	Bàn Mixer Yamaha MG20XU	Trường THPT KT	1	31.977	31.977									
	Bàn ghế ngồi kết hợp kê trang trí; Chất liệu gỗ MDF chống ẩm; chia làm các ô xen kẽ giúp dễ sách thuận tiện, giữa có vách ngăn kê sách theo thứ tự; Kích thước bàn (D x R x C): 1600x700x3300mm. Kích thước ghế (D x R x C): 455 x 510 x 820	Phòng Thư viện	1	26.750	26.750		23.406		x					
272														
273	Camara chiếu tài liệu vật thể	Trường THPT KT	1	48.068	48.068									
274	Kệ gỗ MDF trưng bày sách 4 (thư viện- 12-2023) (5200 x 350X x 3300)mm : MSP : KTBS-4	Phòng Thư viện	1	38.900	38.900		34.038		x					
275	Camera (phục vụ thí THPT)	Trường THPT KT	1	27.000	27.000									
276	Cổng trường	Trường THPT KT	1	491.155	491.155		222.084							

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)										Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác						
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác														
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15						
277	Kệ gỗ MDF trung bày sách 2 (thư viện- 12-2023) (2400 x 350X x 3300)mm : MSP : KTBS-2	Phòng Thư viện	1	16.700	16.700		14.613		x											
278	Kệ gỗ MDF trung bày sách 2 (thư viện- 12-2023) (2400 x 350X x 3300)mm : MSP : KTBS-2	Phòng Thư viện	1	16.700	16.700		14.613		x											
279	Kệ gỗ MDF trung bày sách 2 (thư viện- 12-2023) (2400 x 350X x 3300)mm : MSP : KTBS-2	Phòng Thư viện	1	16.700	16.700		14.613		x											
280	Kệ gỗ MDF trung bày sách 2 (thư viện- 12-2023) (2400 x 350X x 3300)mm : MSP : KTBS-2	Phòng Thư viện	1	16.700	16.700		14.613		x											
281	Kệ gỗ MDF trung bày sách (thư viện- 12-2023) (1600X350X3300)mm	Phòng Thư viện	1	12.300	12.300		9.840		x											
282	Hệ thông thoát nước	Trường THPT KT	1	12.608	12.608															
283	Hệ thông phòng học ngoài trời ROYCAN	Trường THPT KT	1																	
284	Hệ thống nước lọc 7 vòi	Trường THPT KT	1	83.263	83.263		31.224													
285	Hệ thống điều hòa không khí (Máy lạnh LG & quạt thông gió)	Trường THPT KT	1	17.840	17.840															
286	Hệ thống điều hòa không khí (Máy lạnh LG & quạt thông gió)	Trường THPT KT	1	17.840	17.840															
287	Hệ thống bảo động chống trộm, báo cháy	Trường THPT KT	1	23.320	23.320															
288	Hệ thống âm thanh TOA, Micro không dây	Trường THPT KT	1	23.980	23.980															
289	Hệ thống âm thanh TOA, Micro không dây	Trường THPT KT	1	39.800	39.800															
290	Hệ thống âm thanh TOA phòng học	Trường THPT KT	1	11.400	11.400															
291	Ga ra xe số 1,2	Trường THPT KT	1	54.104	54.104															

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)					Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác	
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
292	Fower 2600W (bộ nguồn)	Trường THPT KT	1	27.128	27.128										
293	EQUE lizev (bộ lọc âm thanh)	Trường THPT KT	1	12.324	12.324										
294	Equalizer DBX iEQ15(âm thanh)	Trường THPT KT	1	25.100	25.100										
295	Đường nội bộ	Trường THPT KT	1	13.195	13.195										
296	Đo suất điện động và điện trở trong của nguồn điện	Phòng Thiết bị - thí nghiệm	1	13.840	13.840		3.460								
297	Đầu đĩa DVD So ny DVP-NS51P	Trường THPT KT	1												
298	Công trình vệ sinh, nhà tắm	Trường THPT KT	1	10.025	10.025										
299	Máy điều hòa Nagakawa phòng Hiệu trưởng	Trường THPT KT	1	14.100	14.100										
300	Máy đo PH cầm tay	Phòng Thiết bị - thí nghiệm	1	14.920	14.920		3.730								
301	Máy in HP8270 ScanJet	Trung học phổ thông Kon Tum	1												
302	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160										
303	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160										
304	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160										
305	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160										
306	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160										
307	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160										
308	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160										
309	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160										
310	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160										
311	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160										
312	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160										
313	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160										
314	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160										

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)						Mục đích sử dụng										
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác						
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác														
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15						
	Máy tính để bàn Core i3 12100/ Intel B660/ 4GB/ 256Gb SSD/ Intel UHD Graphics 730/ Windows 11 Home Bộ vi xử lý: Core i3 12100 3.30GHz Chipset: Intel B660 Bộ nhớ RAM: 4GB DDR4 2666 Hỗ trợ RAM tối đa 64GB Ổ cứng: 256Gb SSD Chuẩn ổ cứng: SSD 1 PCIe (M.2 Máy tính để bàn Core i3 12100/ Intel B660/ 4GB/ 256Gb SSD/ Intel UHD Graphics 730/ Windows 11 Home Bộ vi xử lý: Core i3 12100 3.30GHz Chipset: Intel B660 Bộ nhớ RAM: 4GB DDR4 2666 Hỗ trợ RAM tối đa 64GB Ổ cứng: 256Gb SSD Chuẩn ổ cứng: SSD 1 PCIe (M.2																			
315	Core i3 12100 3.30GHz Chipset: Intel B660 Bộ nhớ RAM: 4GB DDR4 2666 Hỗ trợ RAM tối đa 64GB Ổ cứng: 256Gb SSD Chuẩn ổ cứng: SSD 1 PCIe (M.2 Máy tính để bàn Core i3 12100/ Intel B660/ 4GB/ 256Gb SSD/ Intel UHD Graphics 730/ Windows 11 Home Bộ vi xử lý: Core i3 12100 3.30GHz Chipset: Intel B660 Bộ nhớ RAM: 4GB DDR4 2666 Hỗ trợ RAM tối đa 64GB Ổ cứng: 256Gb SSD Chuẩn ổ cứng: SSD 1 PCIe (M.2	Phòng Thư viện	1	14.890	14.890		11.912		x											
316	Core i3 12100 3.30GHz Chipset: Intel B660 Bộ nhớ RAM: 4GB DDR4 2666 Hỗ trợ RAM tối đa 64GB Ổ cứng: 256Gb SSD Chuẩn ổ cứng: SSD 1 PCIe (M.2 Máy tính để bàn Core i3 12100/ Intel B660/ 4GB/ 256Gb SSD/ Intel UHD Graphics 730/ Windows 11 Home Bộ vi xử lý: Core i3 12100 3.30GHz Chipset: Intel B660 Bộ nhớ RAM: 4GB DDR4 2666 Hỗ trợ RAM tối đa 64GB Ổ cứng: 256Gb SSD Chuẩn ổ cứng: SSD 1 PCIe (M.2	Phòng Thư viện	1	14.890	14.890		11.912		x											
	Chuẩn ổ cứng: SSD 1 PCIe (M.2 Máy tính để bàn Core i3 12100/ Intel B660/ 4GB/ 256Gb SSD/ Intel UHD Graphics 730/ Windows 11 Home Bộ vi xử lý: Core i3 12100 3.30GHz Chipset: Intel B660 Bộ nhớ RAM: 4GB DDR4 2666 Hỗ trợ RAM tối đa 64GB Ổ cứng: 256Gb SSD Chuẩn ổ cứng: SSD 1 PCIe (M.2																			
317	Core i3 12100 3.30GHz Chipset: Intel B660 Bộ nhớ RAM: 4GB DDR4 2666 Hỗ trợ RAM tối đa 64GB Ổ cứng: 256Gb SSD Chuẩn ổ cứng: SSD 1 PCIe (M.2	Phòng Thư viện	1	14.890	14.890		11.912		x											

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)						Mục đích sử dụng										
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác						
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác														
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15						
	Máy tính để bàn Core i3 12100/ Intel B660/ 4GB/ 256Gb SSD/ Intel UHD Graphics 730/ Windows 11 Home Bộ vi xử lý: Core i3 12100 3.30GHz Chipset: Intel B660 Bộ nhớ RAM: 4GB DDR4 2666 Hỗ trợ RAM tối đa 64GB Ổ cứng: 256Gb SSD Chuẩn ổ cứng: SSD1 PCIe (M.2 Máy tính để bàn Core i3 12100/ Intel B660/ 4GB/ 256Gb SSD/ Intel UHD Graphics 730/ Windows 11 Home Bộ vi xử lý: Core i3 12100 3.30GHz Chipset: Intel B660 Bộ nhớ RAM: 4GB DDR4 2666 Hỗ trợ RAM tối đa 64GB Ổ cứng: 256Gb SSD	Phòng Thư viện	1	14.890	14.890		11.912		x											
318																				
319																				
320																				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)					Mục đích sử dụng										
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác					
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15					
	Máy tính để bàn Core i3 12100/ Intel B660/ 4GB/ 256Gb SSD/ Intel UHD Graphics 730/ Windows 11 Home Bộ vi xử lý: Core i3 12100 3.30GHz Chipset: Intel B660 Bộ nhớ RAM: 4GB DDR4 2666 Hỗ trợ RAM tối đa 64GB Ổ cứng: 256Gb SSD Chuẩn ổ cứng: SSD1 PCIe (M.2) Máy tính để Bàn Core i3 12100/ Intel B660/ 4GB/ 256Gb SSD/ Intel UHD Graphics 730/ Windows 11 Home Bộ vi xử lý: Core i3 12100 3.30GHz Chipset: Intel B660 Bộ nhớ RAM: 4GB DDR4 2666 Hỗ trợ RAM tối đa 64GB Ổ cứng: 256Gb SSD Chuẩn ổ cứng: SSD1 PCIe (M.2)																		
321		Phòng Thư viện	1	14.890	14.890		11.912		x										
322		Phòng Thư viện	1	14.890	14.890		11.912		x										
323	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
324	Máy tính để bàn CMS	Trung học phổ thông Kon Tum	1																
325	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
326	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
327	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
328	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
329	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
330	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
331	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
332	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
333	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
334	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)										Mục đích sử dụng					
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác					
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15					
335	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
336	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
337	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
338	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
339	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
340	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
341	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
342	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
343	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
344	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
345	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
346	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
347	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
348	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
349	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
350	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
351	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
352	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
353	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
354	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
355	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														
356	Máy tính để bàn đồng bộ	Phòng tin học	1	18.160	18.160														

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)					Mục đích sử dụng										
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác					
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15					
357	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764														
358	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764														
359	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764														
360	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764														
361	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764														
362	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764														
363	Máy tính cho giáo viên, Dell Optiplex 3040	Trường THPT KT	1	16.943	16.943														
364	Máy Scan Kodak Alaris	Phòng chuyên môn	1	27.000	27.000		5.400												
365	Máy quét tài liệu chuyên dụng DR-C240 DUPLEX	Trường THPT KT	1	46.070	46.070														
366	Máy quay Sony PT440	Trường THPT KT	1	16.950	16.950														
367	Máy Photocopy Tshiba 656	Trường THPT KT	1	40.190	40.190														
368	Máy photocopy 3065	Trường THPT KT	1	49.150	49.150														
369	Máy photocopy 1560 Toshiba	Trường THPT KT	1	25.000	25.000														
370	Máy học nước 3 vòi	Trường THPT KT	1	48.500	48.500														
371	Máy học nước 3 vòi	Trường THPT KT	1	48.500	48.500														
372	Máy lạnh LG 1.5 Ngựa V13WINI	Phòng chuyên môn	1	11.150	11.150		9.756												
373	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764														
374	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764														
375	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764														
376	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764														

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)										Mục đích sử dụng				
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác				
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác												
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15				
377	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764													
378	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764													
379	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764													
380	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764													
381	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764													
382	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764													
383	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764													
384	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764													
385	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764													
386	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764													
387	Tường rào, sân bê tông phía sau	Trường THPT KT	1	199.915	199.915													
388	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764													
389	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764													
390	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764													
391	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764													
392	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764													
393	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764													
394	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764													

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)					Mục đích sử dụng										
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác					
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15					
395	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764														
396	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764														
397	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764														
398	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764														
399	Máy tính cho học sinh, Dell Optiplex 3040	Phòng tin học	1	15.764	15.764														
400	Xây dựng cầu nối dây Hiệu bộ đến phòng hội đồng và nhà xe	Trường THPT KT	1	172.191	172.191														

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)



Ngày 04 tháng 8 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hải Nam



Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ngãi
Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Phổ thông Trung học Kontum
Mã đơn vị: 1049800
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 09Đ-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH KHAI THÁC NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH TỪ TÀI SẢN CÔNG

(Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025)

Stt	Tên tài sản	Kinh doanh			Cho thuê						Liên doanh, liên kết					
		Số lượng/ diện tích tài sản kinh doanh	Hình thức kinh doanh	Số tiền thu được từ việc kinh doanh trong (Nghìn đồng)	Số lượng/ diện tích tài sản cho thuê	Đơn giá thuê	Tên cơ quan, đơn vị, tổ chức thuê tài sản	Hợp đồng cho thuê tài sản (số ngày...)	Thời hạn cho thuê (từ ... đến ...)	Số tiền thu được từ việc cho thuê tài sản trong năm (Nghìn đồng)	Số lượng/ diện tích tài sản liên doanh, liên kết	Đối tác liên doanh liên kết	Hình thức liên doanh, liên kết	Hợp đồng liên doanh, liên kết (số ngày...)	Thời hạn liên doanh, liên kết (từ ... đến ...)	Số tiền thu được từ việc liên doanh, liên kết trong năm (Nghìn đồng)
I	Đất	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
II	Nhà															
III	Xe ô tô															
IV	Tài sản cố định khác															
	Tổng cộng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

Ngày 04 tháng 8 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)

Nguyễn Hải Nam



HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Hải Nam

Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ngãi
Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Phổ thông Trung học Kontum
Mã đơn vị: 1049800
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 09d-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG
(Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025)

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán (Nghìn đồng)			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền						Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)				Chi phí xử lý	Ghi chú	
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hư hao		Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Tổng cộng	Đã nộp tài khoản tạm giữ				Chưa nộp tài khoản tạm giữ
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác						Xử lý	Xử lý khác			Tạm giữ	Tạm giữ			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
I	Đất																
II	Nhà																
III	Xe ô tô																
IV	Tài sản cố định khác																
	Tổng cộng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		

Người lập báo cáo
(Ký, họ tên)

Ngày 04 tháng 8 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên và đóng dấu)





HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Hải Nam

Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ngãi
Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Phổ thông Trung học Kontum
Mã đơn vị: 1049800
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 10a-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẴM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG
(Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025)

ĐVT cho: Số lượng là: Cái, khuôn viên, Diện tích là: m², Nguyên giá là: Nghìn đồng.

STT	TÀI SẢN	ĐẦU TƯ XÂY DỰNG/MUA SẴM			TIẾP NHẬN			THUÊ		
		Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá	Số lượng	Diện tích	Nguyên giá
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Trường Phổ thông Trung học Kontum - Mã QHNS: 1049800									
	1 - Đất khuôn viên									
	2 - Nhà									
	3 - Xe ô tô									
	4 - Tài sản cố định khác									
	Tổng cộng	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Người lập báo cáo
(Ký và ghi rõ họ tên)


Nguyễn Hải Nam

Ngày 04 tháng 8 năm 2025
Thủ trưởng đơn vị
(Ký họ tên và đóng dấu)


HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Hải Nam

Bộ, tỉnh: Tỉnh Kon Tum
Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Phổ thông Trung học Kontum
Mã đơn vị: 1049800
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 10b-CK/TS

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG

(Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025)

STT	TÀI SẢN	TỔNG CỘNG		HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG						
		SỐ LƯỢNG	DIỆN TÍCH	Quản lý nhà nước	Hoạt động sự nghiệp					
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp	Sử dụng khác
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Trường Phổ thông Trung học Kontum - Mã QHNS: 1049800	406	17.494							
	1 - Đất khuôn viên	1	11.258		11.258					
	2 - Nhà	5	6.236		6.236					
	3 - Xe ô tô									
	4 - Tài sản cố định khác	400			400					
	Tổng cộng	406	17.494							

Ngày 04 tháng 8 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên và đóng dấu)



HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Hải Nam

Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ngãi

Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Phổ thông Trung học Kontum

Mã đơn vị: 1049800

Loại hình đơn vị: Khóis sự nghiệp

Mẫu số 104-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH KHAI THÁC NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH TỪ TÀI SẢN CÔNG

(Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025)

ĐVT cho: Số lượng là: Cái, khuôn viên; Diện tích là: m2; Nguyên giá/Giá trị còn lại/Số tiền thu được là: Nghìn đồng.

STT	TÀI SẢN	KINH DOANH				CHO THUÊ				LIÊN DOANH, LIÊN KẾT			
		Số lượng/diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số tiền thu được từ việc kinh doanh trong năm	Số lượng/diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số tiền thu được từ việc cho thuê tài sản trong năm	Số lượng/diện tích	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số tiền thu được từ việc liên doanh, liên kết trong năm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	- Mã QHNS:												
	Tổng cộng	0	0	0	0		0	0	0		0	0	0

Ngày 04 tháng 8 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hải Nam